

Bản án số: 182/2022/HS-ST

Ngày: 13/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thẩm phán: Bà Thái Thị H Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh, bà Hồ Thị Thanh Thủy, ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07/12/2022 và ngày 13/12/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2022/TLST-HS ngày 03/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985, tại huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản Ná T, xã Mường N, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh Kh và bà Trương Thị Th (tên gọi khác Nguyễn Thị Thủy); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 21-29/11/2007, bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 05/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Tr, luật sư Văn phòng luật sư Thu Th, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt ngày 07/12/2022, vắng mặt ngày 13/12/2022.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Cao Thịnh B, sinh năm 1978; địa chỉ: Bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Xuân A, sinh năm 1994; địa chỉ: Khối Bản B, thị trấn Kim S,

huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; có mặt ngày 07/12/2022, vắng mặt ngày 13/12/2022.

- Anh Nguyễn Việt Đ, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: Mường H, xã Tiền Ph, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An. Tạm trú: nhà số 62, ngõ 2, đường Hồ Tông Th, xã Nghi Ph, thành phố V, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Doãn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản Cửa R, xã Môn S, huyện Con C, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Cảnh B, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 2, xã Tăng Th, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Anh Vy Văn Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Bản Đ, xã Tiền Ph, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Anh Đỗ Ngọc B, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Nam C, xã Tam Đ, huyện Mê L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm Dinh Ph, xã Nghĩa X, huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 25 phút ngày 19/12/2021, Tổ công tác Công an huyện Quế Ph phối hợp các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra xe ô tô khách Lương Tr, biển kiểm soát 27B-011.16 đang lưu thông theo hướng Quế Ph đi thành phố V. Trên xe khách có lái xe Bùi Xuân A và 07 hành khách gồm: Nguyễn Việt Đ, Nguyễn Doãn H, Nguyễn Cảnh B, Nguyễn Văn H, Vy Văn Th, Đỗ Ngọc B, Trần Thị H. Tiến hành kiểm tra ô tô phát hiện trên giá để hành lý phía sau ghế lái có 01 túi ni lông màu H, bên trong chứa một chiếc áo khoác màu nâu nhãn hiệu Cavalli, một chiếc áo dài tay nhãn hiệu Essen Tials và một túi ni lông màu đen bên trong đựng một túi ni lông màu vàng trong cùng chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy Methamphetamine). Tiến hành làm việc với lái xe là Bùi Xuân A và các hành khách trên xe xác định túi ni lông màu H bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) là của Nguyễn Văn H (sinh năm 1985, địa chỉ xã Mường N, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An) nên Tổ công tác đã thu giữ vật chứng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H như sau:

Tối ngày 18/12/2021, Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Thế A vì ngày mai giỗ em trai của Nguyễn Thế A. Đến sáng ngày 19/12/2021, Nguyễn Văn H lấy xe máy Honda Air Blade, biển kiểm soát 37X5-8297 của Nguyễn Thế A về nhà tắm rửa rồi quay lại nhà Nguyễn Thế A. Nguyễn Thế A biết H sẽ đi về huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An nên Nguyễn Thế A đã đưa cho H một túi ni lông màu

hồng nhờ H cầm xuống huyện Yên Th gửi cho một người bạn của Thế A. H có hỏi gửi cho ai, địa điểm nào thì Nguyễn Thế A nói cứ cầm lên xe ô tô sẽ có người liên hệ lấy. Sau đó, H cầm túi ni lông đi ra đường Quốc lộ rồi gọi điện cho Bùi Xuân A lái xe khách Lương Tr chạy tuyến huyện Quế Ph đi thành phố V đến đón. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, xe khách BKS 37B-0116 nhà xe Lương Tr đến đón H, khi lên xe ô tô, H để túi ni lông ở trên giá đựng hành lý phía sau hàng ghế thứ ba, dây ghế sau lái còn H ngồi ở hàng ghế bên cạnh cửa lên xuống. Khi xe đi đến ngã 3 Truong Bành thuộc xã Tiên Ph, huyện Quế Ph vào lúc 10 giờ 25 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Quế Ph phát hiện thu giữ một túi ni lông màu đen, bên trong đựng túi ni lông màu vàng, trong túi ni lông màu vàng có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy Methamphetamine) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra Nguyễn Văn H không thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 41/KL-PC02(Đ2-MT) ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 959,04 gam”

Vật chứng vụ án:

- 959,04 gam ma túy (Methamphetamine), đã lấy 20 gam để giám định, còn lại 939,04 gam;

- Một chiếc áo khoác màu nâu nhãn hiệu Cavalli đã qua sử dụng và 01 chiếc áo thun đông màu trắng, có mũ, phía trước có dòng chữ Essen Tials đã qua sử dụng;

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37X5-8297 nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đã qua sử dụng, có số khung 2AY-197043, số máy JF27E-0237073 của anh Cao Thịnh B (sinh năm 1978, trú tại bản Nông Tr, xã Châu B, huyện Quỳnh Ch, tỉnh Nghệ An). Vào ngày 17/12/2021, anh Cao Thịnh B cho Nguyễn Thế A mượn để sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 màu đen của Nguyễn Văn H.

Tại Bản Cáo trạng số 201/CT-VKS-P1 ngày 31/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày 07/12/2022, bị cáo không thừa nhận mang túi ni lông có chứa ma túy lên xe ô tô khách Lương Tr, bị cáo phủ nhận toàn bộ lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph và cho rằng các bản tự khai không phải do bị cáo viết, các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can không phải do bị cáo ký và không có kiểm sát viên tham gia khi lấy lời khai, hỏi cung bị can và bị cáo bị Công an huyện Quế Ph đánh đập. Tại phiên tòa ngày

13/12/2022, bị cáo thừa nhận chữ ký tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị can tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph là do bị cáo ký nhưng cho rằng nội dung bản tự khai không phải do bị cáo viết; biên bản lấy lời khai và hỏi cung bị can là bị cáo được điều tra viên cho ký khống. Bị cáo không vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy 939,04 gam ma túy Methamphetamine và 02 chiếc áo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Vivo 1606 thu giữ của bị cáo. Trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 37X5-8297 cho anh Cao Thịnh B.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Tr tranh luận: bà không đồng ý với Viện kiểm sát về tội danh của bị cáo vì Cáo trạng truy tố và chứng cứ buộc tội không có sức thuyết phục, chủ yếu căn cứ vào các lời khai của bị cáo, bản thân lời khai của bị cáo có nhiều mâu thuẫn và Nguyễn Thế A là nhân chứng quan trọng không có mặt tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn H không phạm tội và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Căn cứ buộc tội Nguyễn Văn H dựa trên những chứng cứ sau:

Thứ nhất: Nguyễn Văn H có 01 tiền án về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngay khi H bị bắt thì Nguyễn Thế A đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Thứ hai: Việc Nguyễn Thế A nhờ gửi túi ni lông màu H trong đó có 01 chiếc áo khoác màu nâu nhãn hiệu Cavalli đã qua sử dụng và 01 chiếc áo thu đông màu trắng, có mũ, phía trước có dòng chữ Essen Tials đã qua sử dụng. Qua bản ảnh có tại hồ sơ phản ánh đã cũ, rách nát qua đó phản ánh để ngụy trang che dấu ma túy.

Thứ ba: Ngay khi bị bắt quả tang sau đó Nguyễn Văn H khai báo túi đồ đưa lên xe là của Nguyễn Thế A và khai báo thêm: “*Cách đây khoảng 10 ngày, H nghe Thế A có điện thoại cho một người nghe nói là ở Miền Nam bàn về việc mua ma túy đá. Sau đó Nguyễn Thế A nói với H là hội kia nói giá ma túy đá cao quá*” (Biên bản hỏi cung bị can ngày 06/01/2022). Phù hợp với vật chứng bị thu giữ là ma túy đá. Như vậy có cơ sở xác định Nguyễn Thế A là người giao túi đồ chứa ma túy cho Nguyễn Văn H mang lên xe khách.

Thứ tư: Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 25 phút ngày 19/12/2021, Biên bản lấy lời khai hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, các

lời khai tại cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An và giai đoạn truy tố việc Nguyễn Văn H khai báo khi lên xe khách không mang theo hành lý lên xe. Với mục đích để không thừa nhận trong túi đồ có ma túy để trốn tránh trách nhiệm hình sự.

Thứ năm: Căn cứ lời khai lái xe Bùi Xuân A và của các hành khách gồm: Nguyễn Việt Đ, Nguyễn Doãn H, Nguyễn Cảnh B, Vy Văn Th, Đỗ Ngọc B, Trần Thị H. Sau khi bị bắt giữ đưa về Công an huyện Quế Ph, Nguyễn Văn H thừa nhận túi ni lông là do H mang theo lên xe. Có cơ sở xác định túi ni lông là của H.

Thứ 6. Căn cứ diễn biến hành vi lên xe của Nguyễn Văn H phản ánh việc H cố ý để túi ni lông để tránh bị phát hiện. Lời khai của anh Bùi Xuân A lái xe khách phản ánh tại thời điểm Nguyễn Văn H lên xe ô tô khách 37B-011.16 chưa có hành khách nào, H để túi ni lông ở trên giá đựng hành lý phía sau hàng ghế thứ ba, dây ghế phía sau lái còn H ngồi ở hàng ghế bên cạnh cửa lên xuống. Theo bản ảnh hiện trường thì vị trí để đồ và vị trí ngồi của H thuận lợi để dễ dàng quan sát, quản lý túi đồ. Thời điểm Tổ công tác kiểm tra phát hiện có túi ni lông trên xe ô tô khách thì H không thừa nhận của mình phản ánh ý thức chủ quan của H biết trong túi có ma túy và quá trình lên xe có hành vi che dấu túi đồ để tránh bị phát hiện.

Thứ 7: Lời khai Nguyễn Văn H về việc đứng lơ xe, lái xe Bùi Xuân A khai không có việc nhờ H đứng lơ xe.

Thứ 8. Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai là đón xe khách từ thị trấn Kim S xuống huyện Yên Th thăm bà Trương Thị L là chị gái của mẹ đang bị bệnh. Cơ quan điều tra đã xác minh lời khai của anh Lê Văn Th con của bà Trương Thị L thì không có việc bà Lợi bị ốm. Bà Trương Thị Th mẹ của Nguyễn Văn H trình bày không nói H về thăm bà Trương Thị L (chị gái bà) như lời khai của H. Qua đó thể hiện sự quanh co, gian dối trong lời khai của H về việc khi lên xe không mang theo túi ni lông, sau đó lại khai nhận túi ni lông của Nguyễn Thế A đưa cho H, tiếp đó H lại thay đổi lời khai không thừa nhận mang theo túi ni lông lên xe ô tô khách.

Thứ 9: Bản ảnh nhận dạng áo trong đó có ma túy, bà Trương Thị Th nhận ra 01 áo do bà mua cho Nguyễn Văn H.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát có căn cứ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Bị cáo tranh luận: Viện kiểm sát khẳng định túi đồ bị cáo cầm lên xe tại sao không đưa túi đồ đi giám định dấu vân tay. Một cửa hàng có hàng ngàn áo, khẳng định chiếc áo là của mẹ bị cáo mua cho anh trai của bị cáo, cơ quan Công an không kiểm tra trong nhà mẹ bị cáo và nhà anh trai bị cáo có cái áo giống như thế không mà khẳng định chiếc áo đó do bị cáo cầm lên xe. Tất cả những hành

khách đều lên xe sau bị cáo thì không thể làm chứng được, còn lái xe Bùi Xuân A khai là bị cáo chấp nhận vì lúc đó bị cáo lên xe gặp anh Bùi Xuân A nhưng bị cáo khẳng định là khi lên xe bị cáo không cầm gì. Tại sao cơ quan Công an không đưa dấu vân tay của bị cáo, camera hành trình của xe ô tô, camera giao thông, camera của các hộ dân tại địa điểm bị cáo lên xe để chứng minh mà chỉ dựa vào lời khai của lái xe và hành khách trên xe để buộc tội bị cáo. Khi Công an đưa bị cáo và những người liên quan đến Công an huyện Quế Ph, bị cáo khai ra Nguyễn Thế A thì tại sao Công an không triệu tập Nguyễn Thế A. Băng ghi âm ghi hình chưa đủ chứng cứ làm cơ sở kết tội bị cáo. Bị cáo không có tội.

Tại lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không thừa nhận túi ni lông màu H mà cơ quan Công an thu giữ có chứa chất ma túy là của bị cáo mang lên xe ô tô khách Lương Tr. Tại phiên tòa ngày 07/12/2022, bị cáo phủ nhận toàn bộ lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph và cho rằng các bản tự khai không phải do bị cáo viết, các biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị can không phải do bị cáo ký tên; không có kiểm sát viên tham gia khi lấy lời khai, hỏi cung bị can và bị cáo bị Công an huyện Quế Ph đánh đập. Bị cáo không phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa ngày 13/12/2022, bị cáo thừa nhận chữ ký tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph là của bị cáo nhưng do điều tra viên đưa giấy trắng cho bị cáo ký, không phải do bị cáo khai. Xét thấy, lời khai của bị cáo mâu thuẫn với nhau; bị cáo không có chứng cứ chứng minh bị cáo ký không vào các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị can; ngoài ra, việc lấy lời khai của bị cáo còn được ghi âm, ghi hình; có lời khai có kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Ph tham gia. Do đó bị cáo cho rằng bị cáo không khai mà ký không vào giấy trắng là không có cơ sở. Tại các Biên bản kiểm tra thân thể ngày 20/12/2021 và phiếu khám sức khỏe lập ngày 12/01/2021 đối với Nguyễn Văn H đều phản ánh sức khỏe của các bị cáo bình thường, không có dấu vết gì. Vì vậy, không có căn cứ cho rằng bị cáo H bị đánh đập.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 19/12/2021 và lời khai đầu tiên vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn H khai không mang theo hành lý lên xe ô tô khách 37B - 011.16; nhưng tại Biên bản ghi lời khai hồi 19 giờ 15 phút ngày 19/12/2021, bản tự khai ngày 19/12/2021 và các lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế

Ph trong đó có lời khai có kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Ph tham gia, có lời khai được ghi âm, ghi hình, Nguyễn Văn H khai vào tối ngày 18/12/2021, H đến nhà Nguyễn Thế A vì ngày mai có giỗ em trai Nguyễn Thế A, đến ngày 19/12/2021 biết H về quê, Nguyễn Thế A đã đưa cho bị cáo một túi ni lông và nói gửi bộ đồ cho thằng bạn, cứ cầm lên xe sẽ có người đến lấy, khi Công an kiểm tra túi ni lông phát hiện trong túi đồ H mang lên xe bên trong có gói ni lông màu vàng chứa chất nghi ma túy có hỏi H thì H không thừa nhận túi đồ của mình vì muốn che dấu cho Nguyễn Thế A. Tại biên bản hỏi cung bị can ngày 06/01/2022, Nguyễn Văn H khai túi đồ đưa lên xe là của Nguyễn Thế A và khai báo: *“Cách đây khoảng 10 ngày, H nghe Thế A có điện thoại cho một người nghe nói là ở miền Nam bàn về việc mua ma túy đá. Sau đó Nguyễn Thế A nói với H là hội kia nói giá ma túy đá cao quá”*. Ngoài ra, H khai mục đích đón xe khách từ thị trấn Kim S xuống huyện Yên Th để thăm bà Trương Thị L (còn gọi là bà Long) là chị gái của mẹ bị cáo đang bị bệnh, Cơ quan điều tra đã xác minh lời khai của anh Lê Văn Th (sinh năm 1974, trú tại xóm 6, xã Xuân Thành, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An) là con của bà Trương Thị L thì không có việc bà Lợi bị ốm và xác minh tại bà Trương Thị Th là mẹ bị cáo thì bà Th xác định sáng ngày 19/12/2021 bà Th không gặp bị cáo và không có việc bà Th nói bị cáo về Yên Th thăm bà Trương Thị L.

Lời khai của anh Bùi Xuân A lái xe khách phản ánh, chiếc túi ni lông màu H chứa ma túy cơ quan Công an thu giữ trên giá để đồ bên phía lái xe ô tô biển kiểm soát 37B-011.16 là của Nguyễn Văn H mang lên xe; tại thời điểm Nguyễn Văn H lên xe ô tô khách 37B-011.16 chưa có hành khách nào, H để túi ni lông ở trên giá đựng hành lý phía sau hàng ghế thứ ba, dãy ghế phía sau lái còn H ngồi ở hàng ghế bên cạnh cửa lên xuống. Theo bản ảnh hiện trường thì vị trí để túi ni lông và vị trí ngồi của H thuận lợi để quan sát, quản lý túi đồ. H khai H ngồi vị trí ở cửa để làm lơ xe, tuy nhiên, lời khai của Bùi Xuân A và bị cáo phản ánh không có việc Bùi Xuân A nhờ bị cáo H lơ xe. Cho bà Trương Thị Th (mẹ bị cáo Nguyễn Văn H) nhận dạng hình ảnh 02 chiếc áo thu giữ trong túi ni lông chứa ma túy, bà Th nhận dạng ra chiếc áo màu trắng là của Nguyễn Văn H do bà Th mua cho anh trai bị cáo và anh trai bị cáo cho bị cáo mặc. Qua đó thể hiện sự quanh co, gian dối trong lời khai của bị cáo về việc khi lên xe không mang theo túi ni lông, sau đó lại khai nhận túi ni lông của Nguyễn Thế A đưa cho H, tiếp đó H lại thay đổi lời khai không thừa nhận mang theo túi ni lông lên xe ô tô khách.

Tại file ghi âm, ghi hình của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph thể hiện bị cáo khai, biết bị cáo về quê Nguyễn Thế A gửi một chiếc túi ni lông bên trong đựng quần áo cho bạn của Thế A, khi lên xe bị cáo để túi ni lông trên giá để đồ của hành khách, khi tổ công tác mở ra kiểm tra bên trong túi ni lông có 02 chiếc áo và một bao màu vàng bên trong chứa chất màu trắng. Lúc

đầu bị cáo không nhận, bị cáo định dấu cho Thế A nhưng sau bị cáo không dấu cho Thế A nữa nên bị cáo khai túi đồ đó là Thế A gửi cho bạn. Do đó việc bị cáo phủ nhận toàn bộ lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Ph là không có cơ sở.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, chiếc túi ni lông màu H bên trong chứa ma túy là do Nguyễn Văn H mang lên xe khách biển kiểm soát 37B-011.16 và để lên giá dừng hành lý của xe ô tô khách. Thời điểm cơ quan Công an kiểm tra hỏi túi ni lông của ai thì H không thừa nhận túi của mình. Quá trình điều tra H khai báo việc Nguyễn Thế A có bàn về việc mua ma túy đá với người ở miền Nam, phù hợp với vật chứng thu giữ được là ma túy dạng đá. Sau khi H bị bắt, cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế A nhưng Thế A đã bỏ trốn khỏi địa phương. Chiếc áo màu trắng cơ quan điều tra thu giữ trong túi ni lông chứa ma túy được mẹ bị cáo xác nhận là của bị cáo. Bản thân Nguyễn Văn H đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy, thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo Nguyễn Văn H biết trong túi ni lông có ma túy và việc bị cáo H không thừa nhận hành vi phạm tội là không có căn cứ, nhằm trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật. Khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ là 959,04 gam ma túy (Methamphetamine). Do đó Viện kiểm sát truy tố Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây tác hại lớn đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An; gây bất bình, hoang mang, lo lắng trong nhân dân và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện. Khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, nếu không bị phát hiện mà đưa ra ngoài xã hội thì hậu quả sẽ khôn lường. Vì vậy phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn. Bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Cảnh Kh là thương binh, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thì cần phải xử phạt bị

cáo mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vô thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là phù hợp, bảo đảm tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm nguy hiểm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Một chiếc áo khoác màu nâu nhãn hiệu Cavalli và 01 chiếc áo thu đông màu trắng, có mũ, phía trước có dòng chữ Essen Tials không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37X5-8297 nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đã qua sử dụng, có số khung 2AY-197043, số máy JF27E-0237073 của anh Cao Thịnh B. Anh Cao Thịnh B cho Nguyễn Thế A mượn xe máy để sử dụng. Chiếc xe máy không liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H nên cần trả lại cho anh Cao Thịnh B.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 màu đen của Nguyễn Văn H, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông tên Nguyễn Thế A, theo Nguyễn Văn H khai là người đưa gói ma túy cho Nguyễn Văn H, cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp nhưng Nguyễn Thế A không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/12/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn H.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 939,04 gam ma túy (Methamphetamine); 01 chiếc áo khoác màu nâu nhãn hiệu Cavalli đã qua sử dụng và 01 chiếc áo thu đông màu trắng, có mũ, phía trước có dòng chữ Essen Tials đã qua sử dụng;

- Trả lại cho anh Cao Thịnh B 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37X5-8297 nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 màu đen.

Đặc điểm các vật chứng nêu trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- UBND xã Mường N, huyện Quế Ph;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án – VP- Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ